

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2026/HS-ST
Ngày 26/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Kim Tuyến

Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Ánh - là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xét xử trực tuyến - trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43 /2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2026/QĐ- ST ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế D sinh năm 2001; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 12/12 (bị cáo khai tại phiên tòa); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: chưa có; D1 bản, chỉ bản số 5052 lập ngày 16/10/2025 tại Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 07/10/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến – Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lù Văn C, sinh năm 1992

HKTT: A, G, Lào Cai;

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, tổ công tác Công an phường P, TP Hà Nội trong quá trình làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ F đường C, phường P phát hiện Nguyễn Thế D có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Tổ công tác đã thu giữ trên tay phải của D có 01 chiếc Pod Chill (thuốc lá điện tử chứa ma túy), màu xanh có in chữ WATERMELON, đang chờ bán cho khách. Tại chỗ, D tự nguyện giao nộp thêm 05 chiếc Pod Chill khác màu trắng có in chữ GRAPE YOGURT và khai nhận đây đều là thuốc lá điện tử chứa ma túy để bán cho khách. Tổ công tác tiếp tục rà soát xung quanh hiện trường phát hiện Lù Văn C (Sinh năm: 1992; HKTT: An Thành, G, Lào Cai; nơi ở hiện tại: Số F đường P, P, Hà Nội) là đối tượng đã đặt mua thuốc lá điện tử chứa ma túy của Nguyễn Thế D nhưng chưa kịp giao dịch. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Thế D, Lù Văn C về trụ sở giải quyết. (BL 30 - 34)

* Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Thế D: (BL 31, 33)

- 01 dụng cụ thuốc lá điện tử dài khoảng (12cm) màu xanh, trên có chữ WATER MELON, chưa sử dụng;

- 05 dụng cụ thuốc lá điện tử dài khoảng (12cm) màu trắng, trên có chữ GRAPE YOGURT, chưa sử dụng;

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen, lắp sim số 0865325197 (đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ).

Thu giữ của Lù Văn C: (BL 32)

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, không lắp sim (đã qua sử dụng)

Xét nghiệm Nguyễn Thế D, Lù Văn C cho kết quả âm tính với ma túy. (BL 59, 60)

Tại bản Kết luận giám định số 6978/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Phòng K2

- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 dụng cụ thuốc lá điện tử dài 12cm, màu xanh, trên thân có chữ WATER MELON có tìm thấy ma túy loại **5F-MDMB-PINACA** và ma túy loại **MDMB-FUBINACA**.

- 05 dụng cụ thuốc lá điện tử dài 12cm, màu trắng, trên thân có in chữ GRAPE YOGURT đều có tìm thấy ma túy loại **5F-MDMB-PINACA** và ma túy loại **MDMB - FUBINACA** (BL 39)

Ngày 05/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã gửi Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 20218 đến V1 - Bộ C1 đề nghị giám định hàm lượng ma túy loại 5F-MDMB- PINACA và ma túy loại MDMB FUBINACA trong các mẫu gửi giám định. Ngày 12/12/2025, V1 - Bộ C1 có Công văn phúc đáp số 4004 nội dung từ chối giám định do không xác định được thể tích chất lỏng trong mẫu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thế D khai: Do bản thân không có công việc ổn định nên D đã lên mạng xã hội tham gia các hội nhóm Facebook về thuốc lá điện tử

để tìm hiểu việc mua bán các loại Pod Chill (cây thuốc lá điện tử chứa ma túy) kiểm
lời. D sử dụng tài khoản Facebook là “Mai Đăng K” để đăng bài bán ma túy. Khoảng
11 giờ ngày 06/10/2025, Lù Văn C do tò mò nên sử dụng tài khoản “Bùi Văn A” tham
gia các hội nhóm Facebook về thuốc lá điện tử thì thấy bài viết của D đăng bán các
loại Pod Chill thuốc lá điện tử (chứa ma túy), C nhắn tin hỏi mua 01 chiếc Pod Chill
thuốc lá điện tử (chứa ma túy) nhưng do thời điểm đó D chưa có nên đã sử dụng tài
khoản “Duy Thế N1 (R Không Buồn)” nhắn tin đến tài khoản “Hoành Nam” hỏi mua
06 Pod C thuốc lá điện tử chứa ma túy với giá 2.700.000 đồng và hẹn giao đến ngõ H
T, Đ, Hà Nội. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi nhận được tin nhắn từ tài khoản
“Hoành Nam”, D đã ra điểm hẹn nhận từ một shipper (không rõ nhân thân lai lịch) 01
Pod Chill thuốc lá điện tử màu xanh có in chữ WATERMELON và 05 Pod Chill thuốc
lá điện tử màu trắng có in chữ GRAPE YOGURT, đây đều là các cây thuốc lá điện tử
chứa ma túy. Sau khi giao dịch, các tin nhắn mua bán ma túy với tài khoản “Hoành
Nam”, D đều đã xóa hết. Tiếp đó, D sử dụng tài khoản “Mai Đăng K” nhắn tin cho Lù
Văn C báo giá 01 chiếc Pod Chill thuốc lá điện tử (chứa ma túy) màu xanh có in chữ
WATERMELON với giá 900.000 đồng, C đồng ý và hẹn D đến ngõ F Cầu D để giao
dịch. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D đến điểm hẹn thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu
trên. Điện thoại bị thu giữ, D dùng trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Lù Văn C: C khai do chưa từng sử dụng ma túy, bản thân tò mò về thuốc
lá điện tử chứa ma túy nên đã đặt mua hàng của Nguyễn Thế D tuy nhiên chưa kịp
giao dịch nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với C. (BL 82-87)

Về đối tượng bán ma túy cho D: Cơ quan điều tra đã gửi công văn đến Cục P và
thông tin điện tử - Bộ V2 đề nghị cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản Facebook
"Hoành Nam" (tài khoản của đối tượng bán ma túy sử dụng để liên lạc với D). Kết
quả: Mạng xã hội Facebook thuộc sở hữu của Công ty M1 (M2, I) có trụ sở tại Hoa
Kỳ. Hiện tại mạng xã hội Facebook chưa có hiện diện pháp lý tại Việt Nam, chỉ hoạt
động công cộng xuyên biên giới vào Việt Nam. Các nền tảng (Facebook và T1) đều
có chính sách bảo mật thông tin người dung nên Cục phát thanh truyền hình và thông
tin điện tử không có thông tin, dữ liệu và không có biện pháp kỹ thuật phù hợp để xác
định thông tin tài khoản Facebook. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải D
đến địa điểm mua, nhận ma túy tại đầu ngõ H T, Đ, Hà Nội rà soát nhưng không xác
định được đối tượng bán, giao ma túy nên không có căn cứ xác minh, xử lý. (BL 64-
67)

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 169/CT – VKSKV4 ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân
dân khu vực 4 – Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế D về tội “Mua bán trái
phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội
đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51
Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo D từ 38 tháng đến 42 tháng tù;

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01(một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Nguyễn Thế D, cán bộ Công an và Giám định viên;

Tịch thu sung công: 02 chiếc điện thoại di động liên quan đến vụ án;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an thành phố Hà Nội; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, tại khu vực đầu ngõ F đường C, phường P, TP Hà Nội, Nguyễn Thế D đã có hành vi cất giấu 01 chiếc Pod Chill (dụng cụ thuốc lá điện tử) có chứa ma túy để bán cho Lù Văn C thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, D còn cất giấu 05 chiếc Pod Chill khác (dụng cụ thuốc lá điện tử có chứa ma túy) nhằm mục đích bán cho người khác sử dụng để thu lợi bất chính. Mặc dù, V1 - Bộ C1 không giám định được cụ thể hàm lượng ma túy trong dụng cụ thuốc lá điện tử, nhưng hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh

AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo là thanh niên trong độ tuổi lao động, không tìm một công việc có thu nhập hợp pháp, chỉ vì lợi nhuận đi bán ma túy để hưởng lợi bất chính. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại di động đã thu giữ sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công theo các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế D 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt khẩn cấp 07/10/2025

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) phong bì được niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Trương Trọng V, cán bộ CAP Nguyễn Huy T2, Nguyễn Trung K1, đương sự Nguyễn Thế D. Phong bì có đóng dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra – Hà Nội.

- Tịch thu sung công:

+ 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, bên trong có 01 sim, mặt lưng bị nứt vỡ (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy – Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim).

+ 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, bên trong không có sim (M đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy – Tại thời điểm bàn giao không bật được nguồn, không xác định được giá trị)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 206/26 ngày 23/01/2026 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Hà Nội với Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND khu vực 4 – Hà Nội
- Công an thành phố Hà Nội
- THA dân sự khu vực 4 – Hà Nội
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết